**ĐỀ CƯƠNG TÓM TẮT**

**Tuyên truyền kỷ niệm 135 năm Ngày Quốc tế Lao động**

**I. LỊCH SỬ, Ý NGHĨA NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG 1/5 VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG TẠI VIỆT NAM**

**1. Lịch sử và ý nghĩa Ngày Quốc tế Lao động 1/5**

Từ nửa cuối thế kỷ XIX, chủ nghĩa tư bản bước sang giai đoạn độc quyền, sản xuất công nghiệp tăng nhanh; ở một số nước như Anh, Pháp, Đức, Mỹ...phát triển mạnh mẽ. Cùng với những bước tiến của nền kinh tế tư bản, giai cấp tư sản tăng cường bóc lột và bần cùng hóa công nhân lao động; mâu thuẫn giai cấp ngày càng sâu sắc, dẫn đến nhiều cuộc đấu tranh giữa giai cấp vô sản với giai cấp tư sản diễn ra với quy mô ngày càng lớn.

Trong cuộc đấu tranh đó, vấn đề thời gian lao động có ý nghĩa quan trọng. Để ghi nhận những thành quả của phong trào công nhân các nước, ngay trong Đại hội thành lập Quốc tế thứ II, được triệu tập ngày 14/7/1889, các đại biểu của giai cấp công nhân đã thông qua Nghị quyết lấy ngày 1/5 làm ngày đoàn kết đấu tranh của công nhân lao động trên toàn thế giới. Từ đó ngày 1/5 trở thành ngày Quốc tế Lao động.

Thực hiện Nghị quyết của Quốc tế thứ II, ngày 1/5/1890 lần đầu tiên, Ngày Quốc tế Lao động được kỷ niệm với quy mô thế giới. Công nhân ở các nước Mỹ, Canada, Pháp, Đức, Áo, Đan Mạch, Bỉ, Thụy Điển, Hà Lan, Ý và nhiều nước khác tiến hành bãi công, mít tinh, xuống đường biểu tình mang theo biểu ngữ “Ngày làm 8 giờ”, “Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại”.

Ngày Quốc tế Lao động 1/5 đã trở thành ngày Lễ tại nhiều quốc gia trên thế giới, dành để tôn vinh lao động và gây dựng đoàn kết lao động trên thế giới; là ngày hội của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới, ngày đoàn kết giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới trong cuộc đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

**2. Hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế Lao động 1/5 tại Việt Nam**

Từ những năm đầu của thế kỷ XX, đồng chí Nguyễn Ái Quốc (Chủ tịch Hồ Chí Minh) đã truyền bá chủ nghĩa Mác - Lê nin vào Việt Nam, giúp công nhân lao động (CNLĐ) Việt Nam hiểu rõ phong trào cộng sản, công nhân, công đoàn thế giới, nhất là về Cách mạng Tháng Mười Nga và Ngày Quốc tế Lao động 1/5. Ngày 1/5/1925, công nhân Chợ Lớn, công nhân đường sắt Dĩ An và công nhân Đà Nẵng biểu tình bày tỏ ý chí bảo vệ Liên bang Xô - Viết.

Tháng 2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Ngay trong Cương lĩnh đầu tiên, Đảng xác định vai trò, sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân (GCCN) Việt Nam là giai cấp lãnh đạo cách mạng, nòng cốt trong khối liên minh công - nông. Phong trào đấu tranh ngày 1/5/1930 đã mở đầu cho cao trào cách mạng 1930 - 1931. Lần đầu tiên dưới sự lãnh đạo của Đảng và hướng dẫn, vận động của Công hội đỏ, công nhân cùng nông dân mít tinh biểu tình kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, đấu tranh đòi quyền lợi, bày tỏ tình đoàn kết với CNLĐ thế giới.

Ngày 18/2/1946, Hồ Chủ tịch ký Sắc lệnh số 22c quy định ngày 1/5 là một trong những ngày lễ chính thức của nước ta. Ngày 29/4/1946, Hồ Chủ tịch ký Sắc lệnh số 56 quy định công nhân được hưởng lương ngày nghỉ lễ Quốc tế Lao động 1/5. Ngày 1/5/1946, lần đầu tiên trong lịch sử nước ta, Ngày Quốc tế Lao động 1/5 được tổ chức kỷ niệm trọng thể tại Hà Nội, với sự tham dự của 20 vạn nhân dân lao động. Từ đó, Ngày Quốc tế Lao động (1/5) hằng năm là một trong những ngày lễ lớn của đất nước, ngày hội của GCCN và nhân dân lao động Việt Nam.

Ngày 1/5/1951, trong lời kêu gọi nhân ngày Quốc tế Lao động, Bác Hồ xác định “Trọng tâm thi đua là: Quân đội thi đua giết giặc lập công. Công nhân thi đua tăng gia sản xuất. Nông dân thi đua sản xuất lương thực. Trí thức thi đua sáng tác, phát minh. Cán bộ thi đua cần, kiệm, liêm, chính. Toàn dân thi đua tích cực tham gia kháng chiến”. Ngày 1/5/1958, Bác đưa ra “Lời kêu gọi nhân Ngày Quốc tế Lao động” khẳng định: “Hôm nay, cùng với nhân dân lao động toàn thế giới, chúng ta nhiệt liệt chào mừng Ngày 1/5 trong lòng đầy tin tưởng và phấn khởi quyết tâm vượt mọi khó khăn, tiến lên làm tròn những nhiệm vụ mới...”. Ngày 1/5/1964, nhân Ngày Quốc tế Lao động, Bác gửi điện khen ngợi thanh niên trên công trường khôi phục đường sắt Thanh Hoá - Vinh, trong đó có việc xây lại Cầu Hàm Rồng.

Kể từ sau năm 1975, kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1/5 ở Việt Nam ngày càng có ý nghĩa khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm Ngày Chiến thắng 30/4. Đây là dịp giai cấp công nhân và nhân dân lao động cả nước ôn lại truyền thống đấu tranh chống ngoại xâm; sôi nổi hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước để bày tỏ lòng tưởng nhớ, biết ơn sâu sắc với Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta. Người đã có công lao rất to lớn giúp nhân dân ta ý thức được ý nghĩa lịch sử và tác động của việc kỷ niệm Ngày Quốc tế Lao động 1/5, từ đó càng thêm quyết tâm đi theo con đường cách mạng do Đảng và Bác kính yêu đã lựa chọn, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**II. ĐÓNG GÓP CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN, TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN VIỆT NAM QUA CÁC THỜI KỲ CÁCH MẠNG**

**1. Sự ra đời của tổ chức Công đoàn Việt Nam (28/7/1929)**

Ngày 28/7/1929, theo quyết định của Đông Dương Cộng sản Đảng, Nguyễn Đức Cảnh triệu tập hội nghị đại biểu Công hội đỏ Bắc Kỳ lần thứ nhất, họp tại ngôi nhà số 15 Hàng Nón, Hà Nội. Hội nghị nhất trí thông qua chương trình, điều lệ và phương hướng hoạt động, bầu Ban Chấp hành lâm thời do Nguyễn Đức Cảnh phụ trách.

**2. Phong trào công nhân và hoạt động Công hội đỏ trong những năm (1930 – 1945)**

Công hội đỏ đã lãnh đạo công nhân lao động đấu tranh trong cao trào cách mạng 1930 - 1931, với trận ra quân đầu tiên của công nhân Nhà máy Xe lửa Tràng Thi (Hà Nội), Nhà máy cưa, Nhà máy Diêm Bến Thủy (TP. Vinh - Nghệ An) đúng vào ngày 01/5/1930. Phong trào cách mạng dâng cao, bộ máy chính quyền của đế quốc và phong kiến ở nhiều vùng nông thôn bị tan rã hoặc tê liệt, tổ chức Nông hội đỏ quản lý, điều hành mọi hoạt động trong làng xã. Lần đầu tiên tại Việt Nam, đã xuất hiện một hình thức chính quyền mới, chính quyền của những người lao động - chính quyền Xô viết Nghệ Tĩnh. Xô viết Nghệ Tĩnh để lại cho GCCN những bài học quý giá về giành và xây dựng chính quyền cách mạng công nông.

Những năm 1932 - 1935, phong trào cách mạng của GCCN Việt Nam bị thực dân Pháp đàn áp dã man, hầu hết số cán bộ Đảng và Công hội đỏ đều bị địch bắt, khiến cho mối liên lạc giữa Đảng và quần chúng, giữa Công hội đỏ và phong trào công nhân tưởng như bị đứt đoạn.

Từ 1936 - 1939, là thời kỳ vận động cách mạng sôi nổi và thắng lợi chưa từng thấy dưới thời Pháp thống trị, nhằm đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình của GCCN Việt Nam.

Tháng 5/1941, Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 đã quyết định chuyển hướng chỉ đạo chiến lược, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Mặt trận Việt Minh được thành lập, các hội quần chúng trở thành hội cứu quốc. Mặc dù bị địch đàn áp dã man, nhưng với tinh thần cách mạng, GCCN và Hội công nhân cứu quốc vẫn phát triển phong trào trên các địa bàn trọng yếu (Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Hòn Gai, Sài Gòn...).

Từ tháng 5/1945, GCCN tham gia phong trào đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang, khởi nghĩa từng phần, thành lập chính quyền cách mạng của nhân dân. Để tăng cường cung cấp vũ khí cho cách mạng, hội viên công nhân cứu quốc ở nhiều xí nghiệp đã lấy nguyên vật liệu của nhà máy để chế tạo vũ khí, trang bị cho các tổ tự vệ chiến đấu.

Ngày 2/9/1945, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết của Đảng, đứng đầu Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, GCCN đã trở thành lực lượng nòng cốt, cùng với nhân dân cả nước đứng lên dành chính quyền, làm nên cuộc Cách mạng tháng Tám thành công, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước Công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

**3. Phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)**

Để thống nhất về tổ chức trên phạm vi cả nước, 20/6/1946, tại số nhà 51 Hàng Bồ (Hà Nội), Hội nghị cán bộ cứu quốc được triệu tập. Tại Hội nghị này, Hội công nhân cứu quốc được đổi thành “Công đoàn” và quyết định thành lập Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Ngày 20/7/1946, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tuyên bố chính thức được thành lập và trọng thể ra mắt quần chúng lao động trong cả nước tại Nhà hát lớn thành phố Hà Nội. Đây là một sự kiện có ý nghĩa to lớn, đánh dấu sự trưởng thành của GCCN, phong trào công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Sau Chiến thắng Việt Bắc thu - đông năm 1947, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chuyển sang giai đoạn mới, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đã phối hợp với Bộ Quốc phòng vận động, tổ chức phong trào thi đua sản xuất vũ khí. Năm 1948, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động phong trào “Tăng gia sản xuất vũ khí”, “Tăng gia sản xuất, tự túc ăn mặc”, hưởng ứng phong trào “Thi đua tích cực cầm cự, chuẩn bị tổng phản công” trong công nhân quân giới. Ngày 20/7/1949, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động phong trào thi đua “Tích cực chuẩn bị tổng phản công” nhằm động viên toàn thể công nhân hoàn thành nhiệm vụ, phục vụ chiến đấu.

**4. Phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn trong những năm xây dựng CNXH, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ (1954 – 1975)**

Hội nghị Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (khóa I) họp vào tháng 8/1954 đã xác định nhiệm vụ trọng tâm là “Cần phải động viên, tổ chức đông đảo quần chúng lao động trong các đô thị thành một lực lượng mạnh mẽ làm chỗ dựa tốt nhất, chắc chắn nhất cho chính quyền tiến hành công tác tiếp thu, phục hồi sản xuất, giữ gìn an ninh, trật tự thành phố”.

Ở miền Nam, phong trào công nhân, Công đoàn hoạt động trong điều kiện vô cùng khó khăn, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Ngô Đình Diệm ra sức khủng bố, đàn áp. Các ngành công nghiệp, thủ công nghiệp bị đình đốn, đời sống của CNVCLĐ khó khăn. Trước tình hình đó, Đảng đã chỉ đạo các cơ sở trong nội thành, trong các đồn điền phải tìm mọi cách bám đất, bám dân phát triển lực lượng, tổ chức cho công nhân đấu tranh.

Ngày 5/11/1957, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký Sắc lệnh số 108-SL/L10 về ban hành Luật Công đoàn đã tạo cơ sở pháp lý, nâng cao vị trí của tổ chức Công đoàn, củng cố vai trò lãnh đạo của GCCN trong tình hình mới. Thắng lợi của công cuộc khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa đã tạo ra những tiền đề quan trọng góp phần xây dựng và đưa miền Bắc tiến dần lên CNXH, đồng thời đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, thành quả đó có đóng góp quan trọng của GCCN và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Trước những yêu cầu mới, Đại hội lần thứ II Công đoàn Việt Nam được tổ chức tại Hà Nội từ ngày 23-27/2/1961 đã quyết định đổi tên “Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam” thành “Tổng Công đoàn Việt Nam”. Mục tiêu của Đại hội là “Các cấp Công đoàn phải phát động phong trào thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng CNXH với năng suất lao động, hiệu quả công tác, phục vụ và tham gia chiến đấu, quyết tâm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước”.

Năm 1965 Liên hiệp Công đoàn giải phóng miền Nam được thành lập đã không ngừng củng cố và phát triển, vừa tổ chức cho CNVCLĐ các thành phố đấu tranh, vừa động viên CNVCLĐ vùng giải phóng đẩy mạnh sản xuất phục vụ chiến đấu. Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu thân 1968 và Chiến dịch Hồ Chí Minh, Công đoàn giải phóng đã vận động CNVCLĐ ở các đô thị đồng loạt nổi dậy, phối hợp với lực lượng vũ trang tiêu diệt địch, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

**5. Phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn trong những năm cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội (1975 - 1986)**

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị, từ tháng 01/1976 Tổng Công đoàn Việt Nam và Liên hiệp Công đoàn giải phóng miền Nam bắt tay vào chuẩn bị các điều kiện cho việc thống nhất tổ chức Công đoàn của GCCN Việt Nam. Ngày 6/6/1976, Hội nghị Công đoàn toàn quốc được tổ chức tại thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định thống nhất Công đoàn hai miền Nam, Bắc thành “Tổng Công đoàn Việt Nam”.

Đại hội lần thứ V Công đoàn Việt Nam tiến hành từ ngày 16-18/11/1983 đã khẳng định mục tiêu: “Động viên công nhân, lao động thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn của Đảng, là phát triển nông nghiệp, công nghiệp thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu”, Đại hội đã Quyết định lấy ngày 28/7/1929 là Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam.

Trong 10 năm đầu xây dựng đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa (1975 - 1985), Công đoàn đã phối hợp với chính phủ tìm cách tháo gỡ khó khăn trong sản xuất và đời sống, tham gia với xí nghiệp, nhà máy thực hiện Chỉ thị 25/CP và 26/CP của Hội đồng Chính phủ về sản xuất và phân phối các ngành sản xuất công nghiệp; phát động phong trào thi đua nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất; tuyên truyền, giáo dục CNVCLĐ các hiện tượng tiêu cực, thực hiện nghiêm luật pháp, chính sách của Nhà nước; thực hiện tốt chủ trương phát triển một số ngành công nghiệp nặng quan trọng phục vụ phát triển nông nghiệp, phát triển sản xuất hàng tiêu dùng phục vụ đời sống nhân dân, tìm các biện pháp chăm lo đời sống CNVC.

Kỷ niệm 55 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam (28/7/1929 - 8/7/1984), Nhà nước đã tặng Tổng Công đoàn Việt Nam Huân chương Sao Vàng - Huân chương cao quý nhất của Nhà nước Việt Nam.

**6. Phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn trong thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 2021)**

Tháng 10/1988, Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ VII quyết định đổi tên“Tổng Công đoàn Việt Nam”thành“Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam”.

Qua 35 năm đổi mới, hơn 12 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa X), GCCN Việt Nam đã tăng về số lượng, trưởng thành về chất lượng và khẳng định, phát huy vai trò, địa vị của mình trong thực tiễn xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Hiện nay, tổng số lao động làm công hưởng lương trong các loại hình doanh nghiệp ở nước ta có khoảng 24,5 triệu người, trong đó công nhân, lao động trong các doanh nghiệp chiếm khoảng 60%, chiếm tỉ lệ khoảng 14% số dân và 27% lực lượng lao động xã hội. Trình độ học vấn và trình độ chuyên môn, nghề nghiệp, chính trị của giai cấp công nhân ngày càng được cải thiện. Số công nhân có tri thức, nắm vững khoa học - công nghệ tiên tiến đã tăng lên. Hình thành lớp công nhân trẻ có trình độ học vấn, văn hóa, được đào tạo nghề theo chuẩn nghề nghiệp, được rèn luyện trong thực tiễn sản xuất hiện đại, phương pháp làm việc ngày càng tiên tiến.

Công tác Công đoàn và phong trào công nhân đã đạt được kết quả toàn diện, đáp ứng tốt hơn nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ. Trong thời gian tới, người lao động và tổ chức Công đoàn Việt Nam đứng trước thời cơ mới, thách thức mới khi đất nước ngày càng hội nhập quốc tế sâu rộng; khi Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) được thực hiện. Vì vậy, tổ chức Công đoàn Việt Nam cần phát huy những kết quả đã đạt được, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tập trung tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, CNVCLĐ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết Hội nghị TƯ 6 (khóa X) về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Hai là, chăm lo, làm tốt nhiệm vụ xây dựng giai cấp Công nhân, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; chú trọng nâng cao nhận thức, bản lĩnh chính trị, và trình độ cách mạng của giai cấp công nhân; đào tạo cán bộ xuất thân từ công nhân.

Ba là, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Công đoàn trong việc tham gia với Đảng, Nhà nước hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến NLĐ; thương lượng với người sử dụng lao động và tổ chức tốt việc ký kết thực hiện thỏa ước lao động tập thể, giải quyết tốt các tranh chấp lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho NLĐ.

Bốn là, chủ động phối hợp với chính quyền phát động sâu rộng và tổ chức tốt các phong trào thi đua yêu nước; động viên đông đảo CNVC và NLĐ phát huy quyền làm chủ đất nước, đi đầu trong các phong trào thi đua phát triển kinh tế xã hội.

Năm là, xây dựng bộ máy tổ chức tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, góp phần xây dựng giai cấp công nhân, tổ chức Công đoàn vững mạnh, tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh.

**BTG TRUNG ƯƠNG - TỔNG LĐLĐ VIỆT NAM**